TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2024/HS-ST
Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thế Anh
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị H Thương
2. Ông Ngô Hồng Khánh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Duy Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP.Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST-HS ngày 09/9/2024, đối với bị cáo:

Đinh Văn C, sinh ngày 01/02/1971, tại Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký thường trú: K198/50 Quang T, phường B, quận Hải C, TP.Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số 08 Nhơn H 1, phường Hòa A, quận Cẩm L, TP.Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn C và bà Trần Thị T. Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con tứ ba; Vợ tên Dương Thị Ngọc L và có 02 con, con lớn sinh năm 2005 và con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần L, sinh năm 1960 *(đã chết);* địa chỉ: Thôn Túy L1, xã Hòa P, Huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng. Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm các ông (bà): Nguyễn Thị L sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn Cẩm T, xã Hòa P, Huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng; Nguyễn Thị Mai P sinh năm 1988, địa chỉ: phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành S, TP.Đà Nẵng; Nguyễn Bá G sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn Túy L1, xã Hòa P, Huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng và Nguyễn Bá H sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn Túy L1, xã Hòa P, Huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng (là con của bị hại). Bà L, Phương, G ủy quyền cho ông Nguyễn Bá H tham gia tố tụng (Theo giấy ủy quyền số 588 quyển số 01-SCT/CK, ĐC ngày 22/5/2024 của UBND xã Hòa P); vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn Cẩm T, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2, Công ty TNHH B; địa chỉ: 260/6 Dương Đình N, phường An Hải B, quận Sơn T, TP.Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị L – Chức vụ: Giám đốc; có đại diện là ông Nguyễn Văn C có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/5/2024, bị cáo Đinh Văn C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 chở hàng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B, ở địa chỉ số: 260/6 Dương Đình N, phường An Hải B, quận Sơn T, thành phố Đà Nẵng lưu thông trên đường Trường Sơn theo hướng xã Hòa Nhơn đi xã Hòa P. Khi đến nơi giao nhau giữa đường Trường Sơn với đường tránh Nam Hải Vân thuộc địa phận thôn Thạch Nham Tây, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 với vận tốc khoảng 19km/h rồi rẽ phải vào đường nhánh để đi về đường tránh Nam Hải Vân thì tông vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 do bà Trần L, sinh năm: 1960, trú tại: Thôn Túy L1, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng điều khiển đi cùng chiều phía trước dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả bà Trần L tử vong tại hiện trường, xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 383/KLGĐTT-KTHS ngày 21/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Trần L là đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định số: 433/KLCH-KTHS ngày 5/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Đà Nẵng kết luận:

1. Dấu vết va chạm và chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82 và xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420:

- Trên xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82, đầu xe sơn màu trắng có các dấu vết sau.

Vết 1: Vết trượt xước sơn màu trắng, bám dính chất màu đen tại mặt trước bên phải cản trước, vị trí thấp nhất cách mặt đất 51,5cm, vết có dạng đường thẳng, kích thước (18x0,3)cm. Vết có chiều hướng từ phải qua trái.

Vết 2: Vết trượt xước sơn màu trắng tại mặt trước bên phải cản trước, vị trí thấp nhất cách mặt đất 54cm, kích thước (18x0,1)cm. Vết có chiều hướng từ phải qua trái.

Vết 3: Vết trượt xước sơn màu trắng, trượt xước, gãy mất nhựa màu đen, trượt xước kim loại tại mặt trước bách kim loại bên phải và mặt trước bên phải khung nhựa phía trước đầu xe, vị trí thấp nhất cách mặt đất 75cm, nằm trên diện (14x5) cm. Vết có chiều hướng từ phải qua trái.

- Trên xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420, sơn màu nâu có các dấu vết sau.

Vết 1: Vết trượt xước nhựa màu đen, bám dính chất màu trắng tại mặt sau bên trái chắn bùn bánh sau, vị trí thấp nhất cách mặt đất 51,5 cm, kích thước (1,2x0,4) cm. Vết có chiều hướng từ trái qua phải.

Vết 2: Vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng tại cạnh dưới biển kiểm soát, vị trí thấp nhất cách mặt đất 55cm, kích thước (17x0,1)cm. Vết có chiều hướng từ trái qua phải.

Vết 3: Vết trượt xước, nứt vỡ mất nhựa, trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng, màu đen tại mặt sau bên trái ốp nhựa bảo vệ đèn sau, ốp nhựa đèn sau và đuôi tay vị trí thấp nhất cách mặt đất 74cm, nằm trên diện (14x6)cm. Vết có chiều hướng dắt sau, từ trái qua phải.

Cơ chế hình thành dấu vết:

Vết 1 trên xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82 hình thành phù hợp do bên phải cản trước của xe ô tô này va chạm với bên trái chắn bùn bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 tạo nên vết 1 tương ứng trên xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420.

Vết 2 trên xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82 hình thành phù hợp do bên phải cản trước của xe ô tô này va chạm với cạnh dưới biển kiểm soát của xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 tạo nên vết 2 tương ứng trên xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420.

Vết 3 trên xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82 hình thành phù hợp do bách kim loại bên phải và bên phải khung nhựa phía trước đầu xe của xe ô tô này va chạm với bên trái ốp nhựa bảo vệ đèn sau, ốp nhựa đèn sau và đuôi tay dắt sau của xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 tạo nên vết 3 tương ứng trên xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420.

2. Dấu vết va chạm đầu tiên của hai phương tiện là vết 1 trên xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82 với vết 1 trên xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420.

3. Khi xảy ra va chạm xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82 có tốc độ lớn hơn xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-642.

Tại bản kết luận giám định số: 1095/KL-KTHS ngày 11/6/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất màu trắng bám dính tại mặt ngoài ốp nhựa đèn hậu ghi thu xe mô tô biển số 43Y1 - 6420 và chất màu trắng bám dính ghi thu tại góc đuôi sau tay cầm dắt xe và góc đuôi sau ốp nhựa đèn hậu của xe mô tô biển số 43Y1 - 6420 gửi giám định đều là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu trắng ghi thu tại vị trí cảng nhựa gắn biển số của xe ô tô biển số 43C - 043.82 Gửi làm mẫu so sánh.

Chất màu đen bám dính tại mặt ngoài ốp nhựa đèn hậu ghi thu của xe mô tô biển số 43Y1 - 6420 gửi giám định rất ít và lẫn nhiều tạp chất nên không đủ yếu tố giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 957/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Trong mẫu máu và mẫu nước tiểu ghi thu của Đinh Văn C gửi giám định không tìm thấy các chất ma tuý và sản phẩm chuyển hoá của các chất ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số: 966/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Trong mẫu máu của tử thi Trần L gửi giám định không tìm thấy cồn (Ethanol).

Tại bản kết luận giám định số: 423/KLCH-KTHS ngày 4/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Đà Nẵng kết luận: Giấy phép lái xe số 480953482274, hạng A1, C mang tên Đinh Văn C gửi giám định là tài liệu thật.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là tại đường Trường Sơn và đường nhánh rẽ vào đường tránh Nam Hải Vân thuộc địa phận thôn Thạch Nham Tây, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Mặt đường Trường Sơn rộng 10,20m được trải thảm nhựa, đường được chia ba làn đường xe chạy song song cùng chiều nhau được chia bởi vạch kẻ đường màu trắng không liên tục. Điểm rộng giữ đường Trường Sơn và đường nhánh rộng 42m, có ngăn bởi khung sắt hình tam giác, chọn trụ tên đường bên phải đường nhánh làm mốc chuẩn. Tất cả các dấu vết đo đều được kéo vuông góc vào mép đường bên phải đường nhánh theo hướng đường Trường Sơn đi đường tránh Nam Hải Vân.

Sau tai nạn trên mặt đường Trường Sơn để lại vết xước (Ký hiệu 1) dài không liên tục dài 1,25m, đầu vết xước cách đầu điểm vuông góc vào đường nhánh là 14,53m, cách mép chuẩn đường đường Trường Sơn là 0,60m và cách mép chuẩn là 4m. Từ vị trí cuối vết xước (ký hiệu 1) kéo về hướng đường tránh 5,20m là đầu vết xước (ký hiệu 2) vết xước 02 dài không liên tục 2,45m, đầu vết xước cách mép chuẩn là 1,6m, cuối vết xước là ngay cần khởi động xe bên trái xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420.

Sau tai nạn mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 (ký hiệu 5) ngã sang trái, đầu xe quay về hướng đường Tránh Nam Hải Vân. Trục trước xe mô tô ngay mép chuẩn đường và cách mốc chuẩn là 4,20m. Trục sau xe mô tô cách mép chuẩn là 0,30m.

Sau tai nạn xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 (ký hiệu 4) dừng trên đường đầu xe quay về hướng đường tránh Nam Hải Vân. Trục trước bên phải xe cách mép chuẩn là 3,16m, trục sau bên phải xe ô tô cách mép chuẩn là 2,55m và cách trục trước xe mô tô là 2,80m. Trục sau bên trái xe ô tô cách mép đường Trường Sơn là 3,85m, trục trước bên trái xe ô tô cách mép chuẩn đường Trường Sơn là 7,42m. Trên mặt đường xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 để lại vết phanh, kèm sợi vải của bánh lốp sau bên phải dài 3,65m. Đầu vết phanh (ký hiệu 3) cách đầu vết xước (2) là 1m và cách mép chuẩn là 2,3m, cuối vết là ngay bánh lốp sau bên phải.

Nạn nhân (ký hiệu 6) tử vong tại hiện trường, đầu nạn nhân nằm áp sát dưới lốp sau bên phải xe ô tô, đầu nạn nhân cách mép chuẩn là 2,60m, hai chân nạn nhân cách mép chuẩn là 1,3m.

Từ vị trí đầu mép chuẩn của đường nhánh về hướng Đà Nẵng phía bên trái đường Trường Sơn 34,2m là trụ đèn báo hiệu nhấp nháy không hoạt động có gắn biển chú ý quan sát

- Kết quả khám nghiệm xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82:

Vết 1: Tại vị trí cản trước có vết bào mòn kim loại màu trắng kích thước 19cm. Điểm thấp nhất cách đất 54cm.

Vết 2: Tại vị trí khung kim loại gần biển số có vết bào mòn kích thước (4 x 1)cm, tương ứng bách kim loại nhô ra ngoài có vết bào mòn 1cm, điểm thấp nhất cách đất 74cm.

Vết 3: Khung nhựa tại vị trí lắp biển số có vết bào mòn kích thước (1,5 x 1)cm, điểm thấp nhất cách đất 79cm.

Vết 4: Tại vị trí bên phải cản trước có vết bào mòn nhựa kích thước (3 x 1)cm, điểm thấp nhất cách đất 77 cm.

Hệ thống điều khiển, phanh, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước hoạt động bình thường

- *Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420:*

Vết 1: Tại vị trí tay cầm bên trái có vết bào mòn kim loại kích thước 02cm.

Vết 2: Ốp nhựa màu đen dưới vị trí gác để chân bên trái có vết bào mòn nhựa kích thước 07cm.

Vết 3: Tại vị trí chân để của xe mô tô có vết bào mòn kim loại kích thước 02cm.

Vết 4: Đèn hậu phía sau xe bị bể vỡ nhựa kích thước (6 x 9)cm.

Vết 5: Đèn xi nhan bên trái phía sau bị gẫy so với vị trí ban đầu, vẫn còn dây điện nơi với thân xe.

Vết 6: Tại vị trí đuôi xe có bám dính mật vết sơn kích thước 01cm nghi của xe liên quan.

Vết 7: Tại vị trí đuôi chắn bùn sau có vết bào mòn nhựa kích thước 07cm.

Hệ thống điều khiển, phanh hoạt động bình thường.

Đèn xi nhan phía trước bên trái bị hỏng, đèn xi nhan phía sau bên trái có sáng nhưng không nháy, các đèn xi nhan khác đèo pha phía trước hoạt động bình thường, đèn hậu phía sau bị hỏng.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82;
- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420.
- 01 (một) Giấy phép lái xe số 480953482274, hạng A1,C mang tên Đinh Văn C.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 23/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đinh Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và xử phạt Đinh Văn C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm

03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82, qua điều tra xác định xe ô tô trên do Công ty Trách nhiệm hữu hạn B đứng tên chủ sở hữu. Công ty có yêu cầu nhận xe ô tô này và không có yêu cầu gì thêm nên ngày 14/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 629/QĐ-ĐTTH trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B theo quy định của pháp luật là có căn cứ nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420, qua điều tra xác định xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1986; trú tại: Thôn Cẩm T, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đứng tên chủ sở hữu, bà L là con của bà Trần L khi bà Liên lấy xe mô tô này đi sáu đó xảy ra tai nạn thì bà L không biết. Bà L có yêu cầu nhận xe mô tô và không có yêu cầu gì thêm nên ngày 14/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 628/QĐ-ĐTTH trả lại cho bà Nguyễn Thị L theo quy định của pháp luật là có căn cứ nên không xem xét.

- Đối với Giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Đinh Văn C hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo C.

Về dân sự: Sau tai nạn giao thông, bị cáo Đinh Văn C và chủ xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 là Công ty Trách nhiệm hữu hạn B đã liên đới bồi thường cho gia đình bị hại bà Trần L số tiền 160.000.000 đồng (bị cáo C bồi thường 120.000.000 đồng, Công ty B hỗ trợ 40.000.000 đồng) để lo chi phí mai táng. Đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Bá H đã nhận đủ tiền nói trên và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt hoặc miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đinh Văn C nên không xem xét.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Đinh Văn C thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang là đúng với tính chất và hành vi phạm tội; quá trình điều tra, truy tố cơ quan và người tiến hành tố tụng huyện Hòa Vang thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện người bị hại là ông Nguyễn Bá H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mai L đã được Tòa án triệu tập, nhưng vắng mặt; trong đó bà L xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của đại diện người bị hại và bà L nên việc vắng mặt của đại diện người bị hại và bà L không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt của đại diện người bị hại và bà L.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn C khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/5/2024, bị cáo Đinh Văn C đã có Giấy phép lái xe hạng C theo đúng quy định pháp luật, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 lưu thông trên đường Trường Sơn theo hướng xã Hoà Nhơn đi xã Hoà P. Khi đến địa phận thôn Thạch Nham Tây, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo C điều khiển xe với vận tốc khoảng 19km/h và rẽ phải vào đường nhánh về đường tránh Nam Hải Vân thì đầu xe ô tô do bị cáo C điều khiển tông vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 do bà Trần L điều khiển đi cùng chiều phía trước dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: bà Liên tử vong tại hiện trường.

Hành vi trên của bị cáo Đinh Văn C đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, quy định về tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe, được quy định chi tiết tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TTBGTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm 01 người chết nên đã vào phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Đinh Văn C thì thấy:

Việc bị cáo Đinh Văn C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 43C-043.82 rẽ phải vào đường nhánh về đường tránh Nam Hải Vân, với vận tốc khoảng 19km/h, nhưng do không quan sát kỹ phía trước và bên phải xe của mình nên khi chuyển hướng xe sang phải thì đầu xe ô tô do bị cáo C điều khiển tông vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420 do bà Trần L điều khiển đi cùng chiều phía trước, dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả bà Liên tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo Đinh Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng người khác làm 01 người chết, lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo, đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình Sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Đinh Văn C là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động C trong gia đình, từ nhỏ bị cáo đã phải ở với gia đình cô ruột là bà Đinh Thị Bích Hiền, bà Hiền là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra hành vi bị cáo Đinh Văn C và chủ xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 là Công ty Trách nhiệm hữu hạn B đã liên đới bồi thường cho gia đình bị hại bà Trần L số tiền 160.000.000 đồng (trong đó: bị cáo C bồi thường số tiền 120.000.000 đồng, Công ty B hỗ trợ 40.000.000 đồng), đại diện gia đình đã nhận đủ tiền không yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt hoặc miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đinh Văn C. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Điều 65 Bộ luật Hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện C sách khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo cho C quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn giao thông, bị cáo Đinh Văn C và chủ xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 là Công ty Trách nhiệm hữu hạn B đã liên đới bồi thường cho gia đình bị hại bà Trần L số tiền 160.000.000 đồng (trong đó: bị cáo C bồi thường số tiền 120.000.000 đồng, Công ty B hỗ trợ 40.000.000 đồng) để lo chi phí mai táng. Đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Bá H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đại diện chủ xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82 bỏ số tiền 40.000.000 đồng ra bồi thường cho gia đình bị hại và xe có hư hỏng nhưng không yêu cầu bị cáo C bồi hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý tang vật:

- Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-043.82, qua điều tra xác định xe ô tô trên do Công ty Trách nhiệm hữu hạn B đứng tên chủ sở hữu. Công ty có yêu cầu nhận xe ô tô này và không có yêu cầu gì thêm nên ngày 14/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, ra Quyết định xử lý vật chứng số: 629/QĐ-ĐTTH trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn B theo quy định của pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-6420, qua điều tra xác định xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị L đứng tên chủ sở hữu, bà L là con của bà Trần L khi bà Liên lấy xe mô tô này đi rồi xảy ra tai nạn thì bà L không biết. Bà L có yêu cầu nhận xe mô tô này và không có yêu cầu gì thêm nên ngày 14/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, ra Quyết định xử lý vật chứng số: 628/QĐ-ĐTTH trả lại cho bà Nguyễn Thị L theo quy định của pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C, số 480953482274 mang tên Đinh Văn C do Sở Giao thông vẫn tại thành phố Đà Nẵng cấp ngày 09/3/2021, Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/9/2024.

Giao bị cáo Đinh Văn C về Ủy ban nhân dân phường B, quận Hải C, TP.Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên trả cho bị cáo Đinh Văn C 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, C số 480953482274 mang tên Đinh Văn C do Sở Giao thông vẫn tại thành phố Đà Nẵng cấp ngày 09/3/2021. (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang giữ tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 13/9/2024).

5. Về thời hạn kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn B có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/9/2024.

Riêng đại diện của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Công an huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Phòng KTNV và THA-TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Anh